

Phân Hai - Phẩm Sống Một Minh

11. I. Sống Một Minh (S.iv,216)

1) ...

2) Rồi một Tỷ-kheo đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn, rồi ngồi xuống một bên.

3) Ngồi xuống một bên, Tỷ-kheo ấy bạch Thế Tôn:

-- Ở đây, bạch Thế Tôn, khi con sống một mình, Thiền tịnh, tâm tư như sau được khởi lên: "Thế Tôn dạy có ba thọ: lạc thọ, khổ thọ, bất khổ bất lạc thọ". Ba thọ này được Thế Tôn thuyết dạy. Nhưng Thế Tôn lại nói: "Phàm cái gì được cảm thọ, cái ấy (nằm) trong đau khổ". Do liên hệ đến cái gì, lời nói này được Thế Tôn nói lên: "Phàm cái gì được cảm thọ, cái ấy (nằm) trong đau khổ"?

4) -- Lành thay, lành thay, này Tỷ-kheo! Này Tỷ-kheo, Ta nói rằng có ba thọ này: lạc thọ, khổ thọ, bất khổ bất lạc thọ. Ba thọ này được Ta nói đến. Nhưng này Tỷ-kheo, Ta lại nói: "Phàm cái gì được cảm thọ, cái ấy (nằm) trong đau khổ". Chính vì liên hệ đến tánh vô thường của các hành mà lời ấy được Ta nói lên: "Phàm cái gì được cảm thọ, cái ấy nằm trong đau khổ". Chính vì liên hệ đến tánh đoạn tận, tánh tiêu vong, tánh ly tham, tánh đoạn diệt, tánh biến hoại của các hành mà lời ấy được Ta nói lên: "Phàm cái gì được cảm thọ, cái ấy (nằm) trong đau khổ".

5) Nhưng này Tỷ-kheo, Ta tuyên bố rằng sự đoạn diệt các hành là tuần tự: khi chứng được Thiền thứ nhất, lời nói được đoạn diệt; khi chứng Thiền thứ hai, tâm tứ được đoạn diệt; khi chứng Thiền thứ ba, hỷ được đoạn diệt; khi chứng Thiền thứ tư, hơi thở vô, hơi thở ra được đoạn diệt; khi chứng Không vô biên xứ, sắc tướng được đoạn diệt; khi chứng Thức vô biên xứ, không vô biên xứ tướng được đoạn diệt; khi chứng Vô sở hữu xứ, thức vô biên xứ tướng được đoạn diệt; khi chứng Phi tướng phi phi tướng xứ, vô sở hữu xứ tướng được đoạn diệt; khi chứng Diệt thọ tướng định, tướng và thọ được đoạn diệt. Đối với Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc, tham được đoạn diệt, sân được đoạn diệt, si được đoạn diệt.

6) Này các Tỷ-kheo, Ta tuyên bố rằng sự tịnh chỉ các hành là tuần tự: khi chứng Thiền thứ nhất, lời nói được tịnh chỉ; khi chứng Thiền thứ hai, tâm tứ được tịnh chỉ... khi chứng Diệt thọ tướng định, tướng và thọ được tịnh chỉ. Đối với Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc, tham được tịnh chỉ, sân được tịnh chỉ, si được tịnh chỉ.

7) Này các Tỷ-kheo, có sáu khinh an này, khi chứng Thiền thứ nhất, lời nói được khinh an; khi chứng Thiền thứ hai, tâm tứ được khinh an; khi chứng Thiền thứ ba, hỷ được khinh an; khi chứng Thiền thứ tư, hơi thở vô, hơi thở ra được khinh an; khi chứng Không vô biên xứ, sắc tướng được khinh an; khi chứng Vô sở hữu xứ, thức vô biên xứ tướng được khinh an; khi chứng Phi tướng phi phi tướng xứ, vô sở hữu xứ tướng được khinh an; khi chứng Diệt thọ tướng định, tướng và thọ được khinh an. Đối với Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc, tham được khinh an, sân được khinh an, si được khinh an.

12. II. Hư Không (1)(S.iv,218)

1-2) ...

3) -- Ví như ở trên hư không có nhiều loại gió thổi. Có gió từ phương Đông thổi. Có gió từ phương Tây Kinh Tương Ứng Bộ Page 724

thổi. Có gió từ phương Bắc thổi. Có gió từ phương Nam thổi. Có gió có bụi thổi. Có gió không bụi thổi. Có gió lạnh thổi. Có gió nóng thổi. Có gió lượng nhỏ thổi, có gió lượng lớn thổi. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, trong cái thân này, có nhiều loại thọ sai biệt khởi lên. Lạc thọ khởi lên. Khổ thọ khởi lên. Bất khổ bất lạc thọ khởi lên.

1) Giống như giữa hư không,
Gió nhiều loại thổi lên,
Từ phương Đông, phương Tây,
Từ phương Bắc, phương Nam.

2) Gió có bụi, không bụi,
Có gió lạnh, gió nóng,
Có gió lớn, gió nhỏ,
Gió nhiều loại, thổi lên.

3) Cũng vậy, trong thân này,
Khởi lên nhiều cảm thọ,
Lạc thọ và khổ thọ,
Bất khổ bất lạc thọ.

4) Khi Tỷ-kheo nhiệt tâm,
Tỉnh giác, không sanh y,
Do vậy, bậc Hiền giả,

Liễu tri tất cả thọ.

5) Vị ấy liễu tri thọ,

Ngay hiện tại, vô lậu,

Thân hoại, bậc Pháp trú,

Đại trí, vượt ước lường.

13. III. Hư Không (2) (S.iv,219)

(Như kinh trên chỉ khác là không có bài kệ)

14. IV. Khách Xá (S.iv,219)

1-2) ...

3) -- Ví như, này các Tỷ-kheo, một nhà khách, ở đây, từ phương Đông có một người đến ở. Từ phương Tây, có người đến ở. Từ phương Bắc, có người đến ở. Từ phương Nam, có người đến ở. Những người Sát-đế-l? đến ở, những người Bà-la-môn đến ở, những người Phệ-xá (Vessa) đến ở, những người Phệ-xá (Vessa) đến ở, những người Thủ-đà (Suddà) đến ở. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, trong cái thân này có nhiều loại thọ sai biệt khởi lên. Lạc thọ khởi lên, khổ thọ khởi lên, bất khổ bất lạc thọ khởi lên.

4) Có những lạc thọ liên hệ đến vật chất khởi lên. Có những khổ thọ liên hệ đến vật chất khởi lên. Có những bất khổ bất lạc thọ liên hệ đến vật chất khởi lên. Có những lạc thọ không liên hệ đến vật chất khởi lên. Có những khổ thọ không liên hệ đến vật chất khởi lên. Có những bất khổ bất lạc thọ không liên hệ đến vật chất khởi lên.

15. V. Thuộc Sở Hữu (1) (S.iv,219)

Kinh Tương Ứng Bộ Page 725

1) ...

2) Rồi Tôn giả Ananda đi đến Thế Tôn; sau khi đến...

3) Ngồi xuống một bên, Tôn giả Ananda bạch Thế Tôn:

-- Bạch Thế Tôn, thế nào là các thọ? Thế nào là thọ tập khởi? Thế nào là thọ đoạn diệt? Thế nào là con đường đưa đến thọ đoạn diệt? Thế nào là vị ngọt của thọ? Thế nào là sự nguy hiểm của thọ? Thế nào là sự xuất ly của thọ?

4) -- Có ba thọ này, này Ananda, lạc thọ, khổ thọ, bất khổ bất lạc thọ. Này Ananda, đây gọi là các thọ. Do xúc tập khởi nên thọ tập khởi. Do xúc đoạn diệt nên thọ đoạn diệt. Con đường Thánh đạo Tám ngành là con đường đưa đến thọ đoạn diệt, tức là chánh tri kiến... chánh định. Do duyên thọ khởi lên lạc hỷ nào, đây là vị ngọt của thọ. Sự vô thường, khổ, biến hoại của thọ là sự nguy hiểm của thọ. Sự nhiếp phục dục và tham (chandaràga) đối với thọ, sự đoạn tận dục và tham là sự xuất ly của thọ.

5) Này Ananda, Ta tuyên bố rằng đoạn diệt (nirodho) các hành là tuần tự. Khi chứng Thiền thứ nhất, lời nói được đoạn diệt. Khi chứng Thiền thứ hai, tâm tứ được đoạn diệt... Khi chứng Diệt thọ tưởng định, tưởng và thọ được đoạn diệt. Đối với Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc, tham được đoạn diệt, sân được đoạn diệt, si được đoạn diệt.

6) Này Ananda, Ta tuyên bố rằng tịnh chỉ (vùpasamo) các hành là tuần tự. Khi chứng Thiền thứ nhất, lời nói được tịnh chỉ. Khi chứng Thiền thứ hai, tâm tứ được tịnh chỉ... Khi chứng Diệt thọ tưởng định, tưởng và thọ được tịnh chỉ. Đối với Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc, tham được tịnh chỉ, sân được tịnh chỉ, si được tịnh chỉ.

7) Này Ananda, Ta tuyên bố rằng khinh an (passadhi) các hành là tuần tự. Khi chứng Thiền thứ nhất, lời nói được khinh an. Khi chứng Thiền thứ hai, tâm tứ được khinh an... Khi chứng Diệt thọ tưởng định, tưởng và thọ được khinh an. Đối với Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc, tham được khinh an, sân được khinh an, si được khinh an.

16. VI. Thuộc Sở Hữu (2) (Santakam) (S.iv,221)

1) ...

2) Rồi Tôn giả Ananda đi đến Thế Tôn...

3) Thế Tôn nói với Tôn giả Ananda đang ngồi một bên:

-- Này Ananda, thế nào là các thọ? Thế nào là thọ tập khởi? Thế nào là thọ đoạn diệt? Thế nào là con đường đưa đến thọ đoạn diệt? Thế nào là vị ngọt của thọ? Thế nào là sự nguy hiểm của thọ? Thế nào là sự xuất ly của thọ?

4) -- Bạch Thế Tôn, các pháp lấy Thế Tôn làm căn bản, lấy Thế Tôn làm chỉ đạo, lấy Thế Tôn làm chỗ nương tựa. Lành thay, bạch Thế Tôn, nếu Thế Tôn nói cho ý nghĩa của lời nói này! Sau khi nghe Thế Tôn, các Tỷ-kheo sẽ thọ trì.

-- Vậy này Ananda, hãy lắng nghe và khéo tác ý, Ta sẽ giảng.

-- Thừa vâng, bạch Thế Tôn.

Tôn giả Ananda vâng đáp Thế Tôn.

5-8) Thế Tôn nói như sau:

-- Này Ananda, có ba thọ này: lạc thọ, khổ thọ, bất khổ bất lạc thọ. Này Ananda, đây gọi là các thọ. Do xúc tập khởi nên thọ tập khởi. Do xúc đoạn diệt nên thọ đoạn diệt... (như kinh trên từ số 4 đến số 7). Đối với Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc, tham được khinh an, sân được khinh an, si được khinh an.

17. VII. Tám Lần (1) (Atthaka) (S.iv,221)

1) ...

2) Rồi một số đông Tỷ-kheo đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên.

3) Ngồi xuống một bên, các Tỷ-kheo ấy bạch Thế Tôn:

-- Bạch Thế Tôn, thế nào là các thọ? Thế nào là thọ tập khởi? Thế nào là thọ đoạn diệt? Thế nào là con đường đưa đến thọ đoạn diệt? Thế nào là vị ngọt của thọ? Thế nào là sự nguy hiểm của thọ? Thế nào là sự xuất ly của thọ?

4) -- Này các Tỷ-kheo, có ba thọ này: lạc thọ, khổ thọ, bất khổ bất lạc thọ. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là các thọ. Do xúc tập khởi nên thọ tập khởi. Do xúc đoạn diệt nên thọ đoạn diệt. Con đường Thánh đạo Tám ngành này là con đường đưa đến thọ đoạn diệt, tức là chánh tri kiến... chánh định. Do duyên thọ khởi lên lạc hỷ gì, đấy là vị ngọt của thọ. Tánh vô thường, khổ, chịu sự biến hoại của thọ là sự nguy hiểm của thọ. Sự nhiếp phục dục tham, sự đoạn tận dục tham đối với thọ là sự xuất ly của thọ.

5) Này các Tỷ-kheo, Ta tuyên bố rằng sự đoạn diệt của thọ là tuần tự. Khi chứng Thiền thứ nhất, lời nói được đoạn diệt... Đối với Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc, tham được đoạn tận, sân được đoạn tận, si được đoạn tận.

6) Rồi, này các Tỷ-kheo, Ta tuyên bố rằng tịnh chỉ các hành là tuần tự. Khi chứng Thiền thứ nhất, các lời nói được tịnh chỉ... Đối với Tỷ-kheo đoạn tận các lậu hoặc, tham được tịnh chỉ, sân được tịnh chỉ, si được tịnh chỉ.

7) Này các Tỷ-kheo, có sáu khinh an. Khi chứng Thiền thứ nhất, lời nói được khinh an. Khi chứng Thiền thứ hai, tầm và tứ được khinh an. Khi chứng Thiền thứ ba, hỷ được khinh an. Khi chứng Thiền thứ tư, hơi thở vô, hơi thở ra được khinh an. Khi chứng Diệt thọ tưởng định, tưởng và thọ được khinh an. Đối với Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc, tham được khinh an, sân được khinh an, si được khinh an.

18. VIII. Tám Lần (2) (S.iv,222)

1) ...

2) Rồi một số đông các Tỷ-kheo đi đến Thế Tôn...

3) Thế Tôn nói với các Tỷ-kheo ấy đang ngồi một bên:

-- Này các Tỷ-kheo, thế nào là các thọ? Thế nào là thọ tập khởi? Thế nào là thọ đoạn diệt? Thế nào là con đường đưa đến thọ đoạn diệt? Thế nào là vị ngọt của thọ? Thế nào là sự nguy hiểm của thọ? Thế nào là sự xuất ly của thọ?

Kinh Tương Ứng Bộ Page 727

4) -- Bạch Thế Tôn, các pháp lấy Thế Tôn làm căn bản...

5-8) ... (giống như số 4-7 của kinh số 15) ...

19. IX. Năm Vật Dụng (S.iv,223)

1) ...

2) Rồi người thợ mộc Pancakanga đi đến Tôn giả Udàyi; sau khi đến, đánh lễ Tôn giả Udàyi rồi ngồi xuống một bên.

3) Ngồi xuống một bên, thợ mộc Pancakanga thưa với Tôn giả Udàyi:

-- Thưa Tôn giả Udàyi, Thế Tôn dạy có bao nhiêu thọ?

-- Có ba thọ, này Pancakanga, được Thế Tôn nói đến: lạc thọ, khổ thọ, bất khổ bất lạc thọ. Ba thọ này, này Pancakanga, được Thế Tôn nói đến.

4) Được nghe nói vậy, thợ mộc Pancakanga thưa với Tôn giả Udàyi:

-- Thưa Tôn giả Udàyi, Thế Tôn không dạy ba thọ. Thế Tôn dạy chỉ có hai thọ: lạc thọ và khổ thọ. Còn về bất khổ bất lạc thọ này, Thế Tôn dạy thuộc vào tế nhị lạc thọ.

5) Lần thứ hai, Tôn giả Udàyi nói với thợ mộc Pancakanga:

-- Này Pancakanga, Thế Tôn không dạy hai thọ. Thế Tôn dạy có ba thọ: lạc thọ, khổ thọ, bất khổ bất lạc thọ. Ba thọ này được Thế Tôn nói đến.

Lần thứ hai, thợ mộc Pancakanga thưa với Tôn giả Udàyi:

-- Thưa Tôn giả Udàyi, Thế Tôn không dạy có ba thọ. Thế Tôn dạy có hai thọ: lạc thọ và khổ thọ. Còn bất khổ bất lạc thọ này, Thế Tôn dạy thuộc vào tế nhị lạc thọ.

6) Lần thứ ba, Tôn giả Udàyi nói với thợ mộc Pancakanga:

-- Nay Pancakanga, Thế Tôn không dạy hai thợ. Thế Tôn dạy có ba thợ: lạc thợ, khổ thợ, bất khổ bất lạc thợ. Ba thợ này được Thế Tôn nói đến.

Lần thứ ba, thợ mộc Pancakanga thưa với Tôn giả Udàyi:

-- Thưa Tôn giả Udàyi, Thế Tôn không dạy có ba thợ. Thế Tôn dạy có hai thợ: lạc thợ, khổ thợ. Còn bất khổ bất lạc thợ này, Thế Tôn dạy thuộc vào tế nhị lạc thợ.

Như vậy, Tôn giả Udàyi không có thể thuyết phục được thợ mộc Pancakanga, và thợ mộc Pancakanga không thể thuyết phục được Tôn giả Udàyi.

7) Tôn giả Ananda nghe được câu chuyện này giữa Tôn giả Udàyi và thợ mộc Pancakanga.

8) Rồi Tôn giả Ananda đi đến Thế Tôn; sau khi đến, liền ngồi xuống một bên. Ngồi một bên, Tôn giả Ananda thuật lại với Thế Tôn tất cả câu chuyện xảy ra giữa Tôn giả Udàyi và thợ mộc Pancakanga.

Kinh Tương Ưng Bộ Page 728

9) -- Dầu thật có pháp môn (pariyāyam), này Ananda, nhưng thợ mộc Pancakanga không tin thợ Tỷ-kheo Udàyi. Và dầu thật có pháp môn, này Ananda, nhưng Tỷ-kheo Udàyi không tin thợ thợ mộc Pancakanga. Có hai thợ, này Ananda, theo pháp môn giải thích của Ta. Cũng có ba thợ theo pháp giải thích của Ta. Cũng có năm thợ theo pháp môn giải thích của Ta. Cũng có sáu thợ theo pháp môn giải thích của Ta. Cũng có 16 thợ theo pháp môn giải thích của Ta. Cũng có 108 thợ theo pháp môn giải thích của Ta. Như vậy, này Ananda, là pháp được Ta tuyên bố tùy theo pháp môn.

10) Nay Ananda, dầu cho như vậy là pháp được Ta tuyên bố tùy theo pháp môn, này Ananda, những ai không chịu chấp nhận, không chịu tán đồng, không chịu tùy hỷ lời khéo nói, khéo thuyết với nhau; đối với những người ấy sẽ xảy đến như sau: Họ sẽ sống đấu tranh nhau, hủy báng nhau, tranh luận nhau với những khí giới miệng lưỡi. Như vậy là pháp được Ta tuyên bố tùy theo pháp môn. Nay Ananda, dầu cho như vậy là pháp được Ta tuyên bố tùy theo pháp môn, những ai chịu chấp nhận, chịu tán đồng, chịu tùy hỷ lời khéo nói, khéo thuyết với nhau; đối với những người ấy, sẽ xảy đến như sau: Họ sẽ sống hòa hợp, hoan hỷ với nhau, không có tranh luận nhau, như nước với sữa, sống nhìn nhau với cặp mắt từ ái.

11) Và này Ananda, có năm dục công đức này. Thế nào là năm? Có những sắc do mắt nhận thức khả lạc, khả hỷ, khả ý, khả ái, liên hệ đến dục, hấp dẫn... Có những xúc do thân nhận thức khả lạc, khả hỷ, khả ý, khả ái, liên hệ đến dục, hấp dẫn. Nay Ananda, có năm dục công đức này. Do duyên năm dục công đức này, này Ananda, khởi lên lạc hỷ gì, đây gọi là dục lạc.

12) Nay Ananda, có thể có những người nói như sau: "Đây là lạc và hỷ tối thượng mà chúng sanh cảm thọ được". Nhưng Ta không chấp nhận quan điểm này. Vì sao? Có lạc khác với lạc ấy, này Ananda, còn vi diệu hơn, còn tế nhị hơn. Ở đây, này Ananda, Tỷ-kheo ly dục, ly bất thiện pháp, chứng đạt và trú Thiền thứ nhất. Lạc này là lạc khác với lạc kia, này Ananda, còn vi diệu hơn, còn tốt đẹp hơn.

13) Nay Ananda, có thể có những người nói như sau: "Đây là lạc và hỷ tối thượng mà chúng sanh cảm thọ được". Nhưng Ta không chấp nhận quan điểm này. Vì sao? Vì rằng có lạc khác với lạc ấy, này Ananda, còn vi diệu hơn, còn tế nhị hơn. Và này Ananda, thế nào là lạc khác với lạc ấy còn vi diệu hơn, còn tế nhị hơn? Ở đây, này Ananda, Tỷ-kheo tịnh chỉ các tâm và tứ, chứng và trú Thiền thứ hai, một trạng thái hỷ lạc do định sanh, không tầm, không tứ, nội tĩnh như tâm. Lạc này là lạc khác với lạc kia, này Ananda, còn vi diệu hơn, còn tế nhị hơn.

14) Nay Ananda, có thể có những người nói như sau: "Đây là lạc và hỷ tối thượng mà chúng sanh cảm thọ được". Nhưng Ta không chấp nhận quan điểm này. Vì sao? Vì rằng có lạc khác với lạc ấy, này Ananda, còn vi diệu hơn, còn tế nhị hơn. Và này Ananda, thế nào là lạc khác với lạc ấy còn vi diệu hơn, còn tế nhị hơn? Ở đây, này Ananda, Tỷ-kheo ly hỷ, trú xả, chánh niệm tỉnh giác, thân cảm lạc thọ mà các bậc Thánh gọi là xả niệm lạc trú, chứng và trú Thiền thứ ba. Lạc này là lạc khác với lạc kia, này Ananda, còn vi diệu hơn, còn tế nhị hơn.

15) Nay Ananda, có thể có những người nói như sau: "Đây là lạc và hỷ tối thượng mà chúng sanh cảm thọ được". Nhưng Ta không chấp nhận quan điểm này. Vì sao? Vì rằng có lạc khác với lạc ấy, này Ananda, còn vi diệu hơn, còn tế nhị hơn. Và này Ananda, thế nào là lạc khác với lạc ấy còn vi diệu hơn, còn tế nhị hơn? Ở đây, này Ananda, Tỷ-kheo xả lạc, xả khổ, diệt hỷ ưu đã cảm thọ từ trước, chứng và trú Thiền thứ tư, không khổ không lạc, xả niệm thanh tịnh. Lạc này là lạc khác với lạc kia, này Ananda, còn vi diệu hơn, còn tế nhị hơn.

16) Nay Ananda, có thể có những người nói như sau: "Đây là lạc và hỷ tối thượng mà chúng sanh cảm thọ được". Nhưng Ta không chấp nhận quan điểm này. Vì sao? Vì rằng có lạc khác với lạc ấy, này Ananda, còn vi diệu hơn, còn tế nhị hơn. Và này Ananda, thế nào là lạc khác với lạc ấy còn vi diệu hơn, còn tế nhị hơn? Ở đây, này Ananda, Tỷ-kheo vượt qua các sắc tướng một cách hoàn toàn, chấm dứt các

đôi ngại tướng, không tác ý sai biệt tướng, biết rằng: "Hu không là vô biên", chúng và trú Không vô biên xứ. Lạc này là lạc khác với lạc kia, này Ananda, còn vi diệu hơn, còn tế nhị hơn.

17) Này Ananda, có thể có những người nói như sau: "Đây là lạc và hỷ tối thượng mà chúng sanh cảm thọ được". Nhưng Ta không chấp nhận quan điểm này. Vì sao? Vì rằng có lạc khác với lạc ấy, này Ananda, còn vi diệu hơn, còn tế nhị hơn... Ở đây, này Ananda, Tỷ-kheo vượt qua Không vô biên xứ một cách hoàn toàn, biết rằng: "Thức là vô biên", chúng và trú Thức vô biên xứ. Lạc này là lạc khác với lạc kia, này Ananda, còn vi diệu hơn, còn tế nhị hơn.

18) Này Ananda, có thể có những người nói như sau: "Đây là lạc và hỷ tối thượng mà chúng sanh cảm thọ được". Nhưng Ta không chấp nhận quan điểm này. Vì sao? Vì rằng có lạc khác với lạc ấy, này Ananda, còn vi diệu hơn, còn tế nhị hơn... Ở đây, này Ananda, Tỷ-kheo vượt qua Thức vô biên xứ một cách hoàn toàn, biết rằng: "Không có sở hữu gì", chúng và trú Vô sở hữu xứ. Lạc này là lạc khác với lạc kia, này Ananda, còn vi diệu hơn, còn tế nhị hơn.

19) Này Ananda, có thể có những người nói như sau: "Đây là lạc và hỷ tối thượng mà chúng sanh cảm thọ được". Nhưng Ta không chấp nhận quan điểm này. Vì sao? Vì rằng có lạc khác với lạc ấy, này Ananda, còn vi diệu hơn, còn tế nhị hơn... Ở đây, này Ananda, Tỷ-kheo vượt qua Vô sở hữu xứ một cách hoàn toàn, chúng và trú Phi tướng phi phi tướng xứ. Lạc này là lạc khác với lạc kia, này Ananda, còn vi diệu hơn, còn tế nhị hơn.

20) Này Ananda, có thể có những người nói như sau: "Đây là lạc và hỷ tối thượng mà chúng sanh cảm thọ được". Nhưng Ta không chấp nhận quan điểm này. Vì sao? Vì rằng có lạc khác với lạc ấy, này Ananda, còn vi diệu hơn, còn tế nhị hơn... Ở đây, này Ananda, Tỷ-kheo vượt qua Phi tướng phi phi tướng xứ một cách hoàn toàn, chúng và trú Diệt thọ tướng định. Lạc này là lạc khác với lạc kia, này Ananda, còn vi diệu hơn, còn tế nhị hơn.

21) Sự kiện này xảy ra, này Ananda. Có các du sĩ ngoại đạo có thể hỏi như sau: "Sa-môn Gotama nói đến Diệt thọ tướng định, và tuyên bố là Diệt thọ tướng định ấy thuộc về lạc. Ý nghĩa này là gì và như thế nào?". Được nói vậy, này Ananda, các du sĩ ngoại đạo cần được trả lời như sau: "Này chư Hiền, Thế Tôn không tuyên bố thuộc về lạc, dựa vào lạc thọ. Nhưng chỗ nào, này chư Hiền, lạc được cảm thọ, chỗ ấy, Thế Tôn tuyên bố cảm thọ thuộc vào lạc thọ".

20. X. Bối Vị Tỷ Kheo (S.iv,228)

1-2) ...

3) -- Có hai thọ, này các Tỷ-kheo, theo pháp môn giải thích của Ta. Cũng có ba thọ theo pháp môn giải thích của Ta. Cũng có năm thọ theo pháp môn giải thích của Ta. Cũng có sáu thọ theo pháp môn giải thích của Ta. Cũng có 16 thọ theo pháp môn giải thích của Ta. Cũng có 36 thọ theo pháp môn giải thích của Ta. Cũng có 108 thọ theo pháp môn giải thích của Ta.

4-15) ... (giống như đoạn sau của kinh trước, từ số 10 cho đến số 21, chỉ khác trong kinh trước, Thế Tôn nói với Tôn giả Ananda, trong kinh này Thế Tôn nói với các Tỷ-kheo).